

Số :106/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 04 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc hôn nhân gia đình thụ lý số 147/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 04 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải việc hôn nhân gia đình:

- Chị Trần Thị Hoàng N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: P1106 - ĐN3 – CT3 khu đô thị mới Trung Văn, Tổ dân phố số 12, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Anh Phan Trường S, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 15, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân, anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường Tân Hà, thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất

đồng quan điểm sống. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, không duy trì được mối quan hệ vợ chồng, dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh Sơn và chị Nga vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung, anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N có 01 con chung là Phan Anh Minh, sinh ngày 26/3/2010. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, giao cháu Minh cho chị Nga trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng tiền nuôi con do anh chị tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung: Anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét thấy, anh Sơn và chị Nga thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 17/04/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N;

- Về con chung, anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N có 01 con chung là Phan Anh Minh, sinh ngày 26/3/2010. Khi ly hôn giao cháu Phan Anh Minh cho chị Nga trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng tiền nuôi con do anh chị tự thỏa thuận;

Anh Phan Trường S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở;

- Về tài sản chung, anh Phan Trường S và chị Trần Thị Hoàng N có tài sản chung nhưng anh chị tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về công nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án, anh Sơn và chị Nga mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của chị Nga tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng chị đã nộp theo Biên lai số AK/2010/0008445 ngày 17/04/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, anh Sơn, chị Nga đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDQ.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADSQ.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tân Hà, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang(GCNKH số 59 tháng 1/2009);
- Lưu HS, VP.

Chu Thành Công